TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2020/HNGĐ-ST
Ngày 20 – 01 -2020
"V/v tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nghĩa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Văn Đường
2. Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phúc Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 288/2019/ST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 về *"Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXX ST -HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Ngọc L, sinh năm: 1985 (vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1987 (vắng mặt không có lý do)

Nguyên đơn, bị đơn cùng trú tại: khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 10 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hoàng Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh và chị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 84, ngày 24/07/2009. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hiện anh L đã sống ly thân hơn 01 năm nay, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa, ai cũng có cuộc sống riêng. Anh L cảm thấy hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, anh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Thanh L

Về con chung: Anh L trình bày anh và chị L 02 có con chung tên Hoàng Thanh S, sinh ngày 27/05/2010 và Hoàng Hải Y, sinh ngày 21/12/2013. Anh yêu cầu giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng , anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị L trình bày:

Chị đồng ý với lời trình bày của nguyên đơn về tình trạng hôn nhân, gia đình chị hiện tại không hạnh phúc vì anh L thường xuyên đi xa vắng nhà, không còn quan tâm đến gia đình. Trước yêu cầu xin ly hôn của anh L chị không đồng ý.

Về con chung: Nếu anh L cương quyết ly hôn thì chị đồng ý trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng

Về tài sản chung, nợ chung: chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị L vắng mặt không ly do mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật. Nguyên đơn đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

- Nội dung giải quyết vụ án đề nghị HĐXX chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị L do đó xác định đây là vụ án "Ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong vụ án, bị đơn có nơi cư trú tại khu phố P, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự .

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn Hoàng Ngọc L nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với bị đơn chị Phạm Thị Thanh L để tham gia phiên tòa nhưng chị L vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: anh L và chị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn đúng theo trình tự quy định pháp luật. Do vậy, hôn nhân giữa anh L và chị L là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh L và chị L chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Qua xác minh tại địa phương được biết anh L và chị L đã sống ly thân từ tháng hơn 01 năm nay, ai cũng có cuộc sống riêng, không còn sự quan tâm yêu thương lẫn nhau nữa mặc khác, anh L chị L đã từng ly hôn tại Tòa án nhưng đã được hòa giải đoàn tụ trước đó. Sau khi về chung sống thì tình trạng hôn nhân cũng không hạnh phúc nên anh L lại nộp đơn yêu cầu ly hôn lần 2. Hội đồng xét xử nhận thấy trong thời gian ly thân cũng như quá trình Tòa án giải quyết ly hôn tình trạng hôn nhân giữa anh L, chị L vẫn không thể hàn gắn để xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ những điều trên, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa anh L, chị L đã lâm vào trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: anh L yêu cầu giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh L không cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L cũng đồng ý nên yêu cầu này của Nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: anh L, chị L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí -lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: anh Hoàng Ngọc L được ly hôn với chị Phạm Thị Thanh L.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Hoàng Thanh S, sinh ngày 27/05/2010 và Hoàng Hải Y, sinh ngày 21/12/2013 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh L không cấp dương nuôi con chung và có quyền nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Trường hợp có đơn yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014,Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh L, chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: anh Hoàng Ngọc L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai thu số 0006606 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa